

Số: 31 /QĐ-THCSVTT

Vĩnh Thạnh Trung, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của trường THCS Vĩnh Thạnh Trung, năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH THẠNH TRUNG

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn 7585/BNV-TL ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện chế độ tiền thưởng;

Căn cứ Công văn số 11771/BNV-CTL&BHXH ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ tiền thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số 63/UBND-TH ngày 14 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang về việc thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định 73/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Hướng dẫn số 133 /STC-NS ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Sở Tài chính về việc kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 3389/SNV-CCVC ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Căn cứ Quyết định số 3319/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Thạnh Trung về việc giao dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh Trung;

Xét đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường THCS Vĩnh Thạnh Trung năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026, các quy định trước đây trái với quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán và các cá nhân có liên quan của trường THCS Vĩnh Thạnh Trung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 'để thực hiện'
- Niêm yết bảng thông tin
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hùng



QUY CHẾ
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG CỦA TRƯỜNG
THCS VĨNH THẠNH TRUNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 31 /QĐ-THCSVTT ngày 23. tháng 01 năm 2026 của
Hiệu trưởng trường THCS Vĩnh Thạnh Trung)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng, Quỹ tiền thưởng, tiêu chí xét thưởng, mức tiền thưởng, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét thưởng đột xuất và thưởng định kỳ hằng năm theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ đối với viên chức, người lao động đang làm việc tại trường THCS Vĩnh Thạnh Trung từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị được đánh giá xếp loại viên chức hàng năm theo quy định, không áp dụng cho người lao động hợp đồng đang làm việc tại trường được thanh toán tiền lương theo thỏa thuận (lương tối thiểu vùng) hoặc đang hợp đồng thử việc.

Điều 2. Các hình thức thưởng

1. Thưởng đột xuất cho cá nhân có thành tích công tác đột xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong và ngoài chương trình, kế hoạch công tác được nhà trường hoặc cấp thẩm quyền giao. Thành tích được thể hiện bằng sản phẩm, kết quả công việc cụ thể và được cấp có thẩm quyền đánh giá, ghi nhận, biểu dương.

2. Thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động.

Điều 3. Nguyên tắc xét thưởng

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

2. Thưởng đột xuất chỉ áp dụng đối với cá nhân có thành tích thực sự xuất sắc, nổi trội, sản phẩm đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyển biến, đóng góp vào sự phát triển chung nhà trường.

3. Mỗi thành tích công tác đột xuất chỉ đề nghị thưởng một lần ở mức thưởng tương ứng với thành tích cá nhân đạt được.

4. Chưa xét thưởng đột xuất đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo có vấn đề tiêu cực đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xác định không có vi phạm và cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, việc xét thưởng, chỉ

thường bổ sung được thực hiện ngay sau thời điểm có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, thì được xét thưởng theo quy định tại Quy chế này.

5. Thưởng định kỳ hàng năm áp dụng đối với cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

6. Tổ trưởng chuyên môn đề nghị Hiệu trưởng quyết định xét thưởng ngay sau khi cá nhân thuộc tổ lập được thành tích công tác đột xuất, có đầy đủ hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định tại quy chế này.

7. Hồ sơ đề nghị xét thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hàng năm bảo đảm đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về tính chính xác về hồ sơ đề nghị xét thưởng của các cá nhân thuộc tổ phụ trách trước khi trình Hội đồng xét thưởng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

QUỸ TIỀN THƯỞNG HÀNG NĂM, TIÊU CHÍ XÉT THƯỞNG, MỨC TIỀN THƯỞNG, CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CHI THƯỞNG

Điều 4. Quỹ tiền thưởng hàng năm

1. Quỹ tiền thưởng hàng năm quy định theo quy chế này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị.

2. Quỹ tiền thưởng để chi thưởng đột xuất không vượt quá 20%; phần còn lại của Quỹ tiền thưởng được sử dụng để chi thưởng định kỳ vào cuối năm.

3. Nguồn kinh phí chi trả tiền thưởng cho các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị thực hiện theo đúng hướng dẫn hiện hành.

Điều 5. Tiêu chí xét thưởng và mức tiền thưởng đột xuất

1. Tiêu chí xét thưởng

Thưởng đột xuất đối với cá nhân nếu đồng thời đạt được các tiêu chí sau đây:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác.

b) Không có nhiệm vụ được giao không hoàn thành do trách nhiệm của cá nhân.

c) Cá nhân được cấp trên hoặc Hiệu trưởng biểu dương, khen thưởng, cụ thể:

- Bằng khen từ cấp Bộ trở lên
- Bằng khen của UBND cấp tỉnh hoặc giấy khen của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh
- Giấy khen của UBND cấp xã hoặc của các ban, ngành cấp xã
- Hiệu trưởng biểu dương, khen thưởng.

Các hình thức khen thưởng trên chỉ áp dụng trong trường hợp được khen thưởng đột xuất (không tính khen thưởng phong trào thi đua); khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng trong sơ kết, tổng kết các cuộc vận động theo chuyên đề, thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; Xây dựng trường học hạnh phúc; Chuyển đổi số trong giáo dục; Xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn; Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo CTGDPT 2018...*)

2. Đối với thành tích công tác đột xuất có sự tham gia đóng góp của nhiều cá nhân, số lượng đề nghị xét thưởng tối đa là 02 người. Tỷ lệ cá nhân được thưởng đột xuất trong 01 năm tối đa không vượt quá 20% tổng số người trong danh sách trả lương của đơn vị.

3. Mức tiền thưởng

Thưởng cho cá nhân có thành tích công tác đột xuất theo 02 mức tiền thưởng tương ứng với số điểm thành tích cá nhân đạt được:

- Cá nhân đạt từ 95 điểm đến 100 điểm: Thưởng số tiền bằng 1.000.000đồng/lần thưởng.
- Cá nhân đạt từ 85 điểm đến dưới 95 điểm: Thưởng số tiền bằng 500.000 lần /01 lần thưởng.

Điều 6. Tiêu chí thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm

1. Tiêu chí xét thưởng

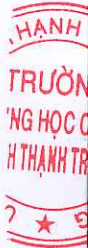
a) Thưởng định kỳ hằng năm cho các cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng trong năm từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Căn cứ xét thưởng là Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động hằng năm của cấp có thẩm quyền.

c) Nếu viên chức, người lao động có mặt tại trường từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trở đi được hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị từ 7 tháng trở lên thì mức tiền thưởng bằng 100% định mức thưởng; nếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước dưới 7 tháng thì được hưởng 1/2 định mức thưởng (trừ trường hợp nghỉ thai sản theo quy định).

2. Mức tiền thưởng

a) Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm



Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là kinh phí chi thưởng còn lại tại thời điểm cuối năm sau khi trừ đi tổng số kinh phí chi thưởng đột xuất đã thực hiện trong năm theo quy định.

b) Xác định mức tiền thưởng định kỳ cơ sở:

$$M=A/[(A1*2,0)+(A2*1,5)+(A3*1,0)]$$

M: Mức tiền thưởng định kỳ cơ sở

A: Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm

A1: Số cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

A2: Số cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ

A3: Số cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ

c) Mức tiền thưởng

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 2,0 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 1,5 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở;

- Hoàn thành nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 1,0 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở.

Điều 7. Cách thức, thời gian chi thưởng

1. Cách thức chi thưởng

Tiền thưởng được thanh toán trực tiếp vào tài khoản lương của cá nhân được thưởng, nếu có tổ chức lễ phát thưởng thì phần thưởng trao tại buổi lễ chỉ mang tính chất biểu trưng, không bao gồm tiền thưởng.

2. Thời gian chi thưởng

- Chi thưởng đột xuất cho cá nhân trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thưởng;

- Chi thưởng định kỳ hằng năm trước ngày 31 tháng 01 của năm kế tiếp.

Mục 2.

QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG

Điều 8. Quy trình, thủ tục xét thưởng

1. Thưởng đột xuất

Bước 1: Viên chức, người lao động viết và nộp báo cáo thành tích, phiếu chấm điểm công tác đột xuất cho Hội đồng xét thưởng (có kèm theo minh chứng bằng khen, giấy khen...).

Bước 2: Hội đồng xét thưởng tổ chức họp xét trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của viên chức, người lao động.

Bước 3: Hội đồng xét thưởng công bố kết quả họp xét thưởng cho viên chức và người lao động biết trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày thực hiện xong việc xét thưởng.

Bước 4: Tổ chức thưởng đột xuất: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả họp xét thưởng của Hội đồng xét thưởng, hiệu trưởng tổ chức thưởng đột xuất cho viên chức, người lao động.

* Hồ sơ đề nghị xét thưởng đột xuất gồm:

1. Tờ trình, danh sách của Tổ chuyên môn (theo mẫu).
2. Báo cáo thành tích, phiếu điểm tự chấm công tác đột xuất của cá nhân (theo mẫu).

2. Thưởng định kỳ hằng năm

Căn cứ Quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động hằng năm, hiệu trưởng đơn vị ra quyết định thưởng cho các cá nhân thuộc đơn vị.

Bước 1: Trên cơ sở tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại viên chức, người lao động, Thư ký hội đồng thi đua chuyển kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động cho Hội đồng thi đua trước ngày 15/12 hằng năm.

Bước 2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá viên chức, người lao động, Hội đồng xét thưởng tổ chức họp để quyết định mức thưởng theo quy định tại của Quy chế này.

Bước 3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả thưởng của Hội đồng xét thưởng, đơn vị công khai kết quả thưởng.

Bước 4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công khai kết quả thưởng mà không có kiến nghị của viên chức, người lao động hoặc có kiến nghị nhưng đã giải quyết xong thì đơn vị tổ chức thực hiện việc thưởng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Hội đồng xét thưởng

1. Thành phần Hội đồng xét thưởng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng
- c) Thư ký Hội đồng: Thư ký Hội đồng thi đua khen thưởng
- d) Thành viên Hội đồng: các tổ trưởng chuyên môn.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng



Hội đồng xét thưởng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số. Trường hợp số phiếu bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng là người quyết định.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng, các viên chức, người lao động của đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị cá nhân phản ánh kịp thời về Hội đồng xét thưởng để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**HỘI ĐỒNG XÉT THƯỞNG
TRƯỜNG THCS VĨNH THẠNH TRUNG**



**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VĨNH THẠNH TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Vĩnh Thạnh Trung, ngày 00 tháng 00 năm 20

**BÁO CÁO
THÀNH TÍCH CÔNG TÁC ĐỘT XUẤT ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên:
- Tổ chuyên môn :
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân:
3. Điểm tự chấm: điểm

**XÁC NHẬN
CỦA TỔ TRƯỞNG**

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VĨNH THẠNH TRUNG
TỔ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Vĩnh Thạnh Trung, ngày 00 tháng 00 năm 20

TỜ TRÌNH

ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG ĐỘT XUẤT CHO CÁ NHÂN GIÁO VIÊN

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THCS Vĩnh Thạnh Trung

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-THCSVTT, ngày.../.../2025 của Hiệu trưởng trường THCS Vĩnh Thạnh Trung về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường THCS Vĩnh Thạnh Trung năm 2025.

Tổ kính trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định khen thưởng đột xuất cho cá nhân giáo viên có thành tích nổi bật, cụ thể như sau:

1. Thông tin cá nhân được đề nghị khen thưởng (danh sách kèm theo)

Họ và tên: Chức vụ:

Nhiệm vụ được phân công:

2. Thành tích, lý do đề nghị khen thưởng đột xuất

(Trình bày ngắn gọn, rõ ràng, nhấn mạnh tính đột xuất – nổi bật – vượt yêu cầu nhiệm vụ, VD: Có thành tích xuất sắc, nổi bật trong việc chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và uy tín của nhà trường; Thành tích đạt được có tác động tích cực, kịp thời, xứng đáng được biểu dương, khen thưởng đột xuất theo Quy chế chi thưởng của Trường THCS Vĩnh Thạnh Trung năm 2025)

3. Hình thức và mức khen thưởng đề nghị

Hình thức: Khen thưởng đột xuất bằng tiền

Mức thưởng đề nghị: đồng

(Bằng chữ:)

Kính đề nghị Hiệu trưởng xem xét, quyết định khen thưởng để kịp thời động viên, khích lệ tinh thần giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VĨNH THẠNH TRUNG
TỔ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Vĩnh Thạnh Trung, ngày 00 tháng 00 năm 2025

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG ĐỘT XUẤT

STT	Họ và tên cá nhân đề nghị xét thưởng	Tóm tắt thành tích công tác đột xuất	Mức thưởng đề xuất (đồng)	Ghi chú
1				

Tổng kết danh sách có...(...) người./.

TỔ TRƯỞNG

**BIỂU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
THÀNH TÍCH CÔNG TÁC ĐỘT XUẤT CỦA CÁ NHÂN**

- Họ và tên cá nhân đề nghị xét thưởng:

- Chức vụ: Đơn vị/tổ

STT	Tiêu chí	Điểm		Kết quả đánh giá chấm điểm của Hội đồng/Hiệu trưởng
		Chuẩn	Tự chấm	
I	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao	30		
1	Nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, yêu cầu cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Hoàn thành đúng và vượt tiến độ, thực hiện đầy đủ nội dung nhiệm vụ	10		
2	Chất lượng nhiệm vụ vượt yêu cầu, có hiệu quả cao	10		
3	Chủ động, trách nhiệm, không cần nhắc nhở	10		
II	Tính đột xuất, sáng tạo và vượt nhiệm vụ	25		
1	Nhiệm vụ mang tính đột xuất, phát sinh ngoài kế hoạch	10		
2	Có sáng kiến, giải pháp mới, cách làm hiệu quả	10		
3	Tinh thần dám nghĩ – dám làm – dám chịu trách nhiệm	5		
III	Hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của thành tích	25		
1	Hiệu quả rõ rệt đối với lớp/tổ chuyên môn,	10		
2	Ảnh hưởng tích cực đến toàn trường	10		
3	Được cấp trên, địa phương hoặc cộng đồng ghi nhận	5		
IV	Chấp hành kỷ luật, đạo đức, tác phong công tác	10		
1	Chấp hành tốt chủ trương, quy định của ngành và nhà trường	5		
2	Đạo đức nghề nghiệp, tác phong chuẩn mực, gương mẫu	5		
V	Minh chứng và xác nhận thành tích	10		
1	Có đầy đủ minh chứng (báo cáo, sản phẩm, hình ảnh...)	5		
2	Được tổ chuyên môn, BGH hoặc cấp có thẩm quyền xác nhận	5		

- Điểm tự chấm: điểm

- Điểm Hội đồng chấm:điểm

**BIỂU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
QUÁ TRÌNH CÔNG HIẾN**

- Họ và tên cá nhân đề nghị xét thưởng:
- Chức vụ: Đơn vị/tổ

STT	Tiêu chí	Điểm		Kết quả đánh giá chấm điểm của Hội đồng/Hiệu trưởng
		Chuẩn	Tự chấm	
I	Thời gian và mức độ công hiến liên tục	25		
1	Duy trì hiệu quả công việc ổn định suốt năm học	10		
2	Luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó, nhiệm vụ thêm	10		
3	Có tinh thần trách nhiệm cao, tận tâm, bền bỉ	5		
II	Chất lượng đóng góp chuyên môn hoặc công tác	25		
1	Kết quả chuyên môn nổi bật, vượt yêu cầu	10		
2	Có đóng góp nâng cao chất lượng dạy học hoặc quản lý	10		
3	Hỗ trợ, chia sẻ chuyên môn với đồng nghiệp	5		
III	Tinh thần trách nhiệm, gương mẫu và ảnh hưởng tích cực	20		
1	Chấp hành tốt chủ trương, quy định của ngành và nhà trường	5		
2	Đạo đức nghề nghiệp, tác phong chuẩn mực, gương mẫu	10		
3	Tạo ảnh hưởng tích cực, truyền cảm hứng cho tập thể	5		
IV	Đóng góp phong trào, hoạt động ngoài nhiệm vụ chính	15		
1	Tham gia tích cực hoạt động phong trào	5		
2	Chủ trì hoặc tổ chức hiệu quả các hoạt động lớn	10		
V	Sáng kiến, cải tiến, đóng góp đặc biệt	15		
1	Có sáng kiến, cải tiến được áp dụng hiệu quả	10		
2	Có đóng góp đặc biệt, vượt trội, mang lại giá trị rõ rệt	5		
Cộng		100		

Điểm tự chấm: điểm

Điểm Hội đồng chấm:điểm

**BIỂU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
THỰC HIỆN CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG THEO CHUYÊN ĐỀ HOẶC
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN**

- Họ và tên cá nhân đề nghị xét thưởng:

- Chức vụ: Đơn vị/tổ

STT	Tiêu chí	Điểm		Kết quả đánh giá chấm điểm của Hội đồng/Hiệu trưởng
		Chuẩn	Tự chấm	
I	Mức độ tham gia và chấp hành nội dung cuộc vận động / nhiệm vụ	20		
1	Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các nội dung được triển khai	10		
2	Thực hiện đúng yêu cầu, vượt tiến độ quy định	10		
II	Chất lượng thực hiện nhiệm vụ hoặc nội dung chuyên đề	25		
1	Kết quả đạt chất lượng cao, vượt yêu cầu đề ra	10		
2	Công việc có hiệu quả thiết thực, rõ ràng	10		
3	Hồ sơ, sản phẩm đầy đủ, khoa học	5		
III	Tính chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện	20		
1	Chủ động đề xuất giải pháp, cách làm mới	10		
2	Linh hoạt xử lý tình huống, vượt khó	10		
IV	Hiệu quả và phạm vi lan tỏa của kết quả thực hiện	20		
1	Có tác động tích cực đến lớp/tổ/đơn vị	10		
2	Được nhân rộng, áp dụng hoặc biểu dương	10		
V	Sáng kiến, cải tiến, đóng góp đặc biệt	15		
1	Có sáng kiến, cải tiến được áp dụng hiệu quả	10		
2	Có đóng góp đặc biệt, vượt trội, mang lại giá trị rõ rệt	5		
Cộng		100		

Điểm tự chấm: điểm

Điểm Hội đồng chấm:điểm